

Bản án số: 82/2023/HS-ST
Ngày 12 ngày 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Minh Quân

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Sơ

Ông Cầm Văn Tổ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Lò Văn M. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 25 tháng 01 năm 1990 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi ở trước khi bị bắt: Bản H, xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Không. Con ông: Lò Văn L, sinh năm 1960 và bà Lò Thị H; sinh năm 1960. Bị cáo chung sống như vợ chồng với Lò Thị T, sinh năm 1978. Bị cáo có 01 con, sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Quang Q, sinh năm 1969. Địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 11/01/2023, Lò Văn M khai cùng làm thuê tại tiểu khu 8, thị trấn H, huyện Mai Sơn La, tỉnh Sơn La với Lò Văn Hải, sinh năm 1996, trú tại bản H, xã N, huyện Mai Sơn. M nhờ Hải mua hộ 150.000VNĐ Heroine, Hải đồng ý. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Hải đến nhà đưa cho M 02 gói Heroine trong đó 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng và 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng xanh. M cất 02 gói Heroine vào túi quần bên trái phía trước đang mặc, rồi lấy 150.000 VNĐ trả cho Hải. Đến 01 giờ 15 phút ngày 12/01/2023, M điều khiển xe từ nhà đến khu vực tiểu khu 8, thị trấn H thì bị tổ công tác Công an xã Mường Bon phối hợp cùng Công an thị trấn H, Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nilon màu hồng và 01 nilon màu trắng xanh, bên trong đều chứa chất bột màu trắng, nghi là Heroine (*tại túi quần bên trái phía trước đang mặc*). Lò Văn M khai nhận là Heroine, mục đích để sử dụng. Ngoài ra, tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, kèm theo 02 sim điện thoại di động; 01 xe mô tô, loại xe thồ màu đen, biển kiểm soát 25F2 - 9480.

Cùng ngày 12/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Lò Văn M, kết quả: Tổng khối lượng chất bột màu trắng trong 02 gói thu giữ của Lò Văn M là 0,37 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M1, M2 trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 248/KLMT ngày 13/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M1=0,08 gam và M2=0,29 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,37 gam; Loại Heroine”.

Do có hành vi nêu trên, tại Bản cáo trạng số 50/CT-VKSMS ngày 28/04/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Lò Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Văn M từ 16 tháng đến 22 tháng tù.

Không áp dụng hình bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành được niêm phong theo quy định, trong chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 02 mảnh nilon màu hồng, mảnh giấy màu trắng xanh.

Trả lại 01 xe mô tô không rõ nhãn hiệu, sơn màu đen, biển số: 25F2 - 9480, đã qua sử dụng cho ông Nguyễn Quang Q.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5s, màu đỏ, kèm theo 02 sim điện thoại di động, đã qua sử dụng cho bị cáo Lò Văn M.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo tự bào chữa nhất trí với phần luận tội của kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt và xin lại tài sản, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cho biết: Chiếc xe máy không rõ nhãn hiệu Lò Văn M sử dụng khi bị bắt là tài sản hợp pháp của ông cho bị cáo mượn, không biết bị cáo sử dụng khi tàng trữ ma túy và có nguyện vọng xin lại tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận ngày 12/01/2023 tại khu vực tiểu khu 8, thị trấn H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, Lò Văn M bị tổ công tác Công an xã Mường Bon phối hợp cùng Công an thị trấn H, Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 0,37 gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn M đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3] Xét về tính chất:

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển và lưu hành trên thị trường, bị cáo vẫn cố tình mua, tàng trữ khối lượng ma túy lớn ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho

các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc hình phạt phù hợp với tính chất và tương xứng với khối lượng ma túy bị cáo bị thu giữ, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.*

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Qua điều tra xác minh tại nơi cư trú của bị cáo trước khi bị bắt, bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không có căn cứ xem xét hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01 phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành được niêm phong theo quy định, trong chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 02 mảnh nilon màu hồng, mảnh giấy màu trắng xanh. Đây là đồ vật liên quan đến tàng trữ ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô không rõ nhãn hiệu, sơn màu đen, biển số: 25F2 - 9480, đã qua sử dụng bị thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn M. Qua điều tra xác minh và tại phiên tòa sơ thẩm xác định, chiếc xe là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Quang Q, sinh năm 1969, trú tại tiểu khu 6, thị trấn H (là chủ cơ sở mổ lợn mà M đang làm việc). Việc bị cáo sử dụng xe máy khi tàng trữ ma túy, ông Q không biết. Do đó, cần trả lại chiếc mô tô cho ông Nguyễn Quang Q.

Đối 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5s, màu đỏ, kèm theo 02 sim điện thoại di động, đã qua sử dụng bị thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn M. Qua điều tra xác minh và tại phiên tòa sơ thẩm xác định, chiếc điện thoại là tài sản hợp pháp của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội. Do đó, cần trả lại cho bị cáo.

[7] *Các vấn đề khác:*

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Lò Văn M khai nhờ Lò Văn Hải, sinh năm 1997, trú tại bản H, xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La mua hộ (Việc mua bán không có ai cùng tham gia, chứng kiến). Quá trình điều tra, Hải không thừa nhận hành vi đã bán ma túy cho M. Ngoài lời khai của M Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không có căn cứ để mở rộng vụ án. Buộc Lò Văn M phải chịu trách nhiệm hình sự khối lượng 0,37 gam Heroine bị thu giữ trong vụ án. Cần chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn M 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 12/01/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Công an huyện Mai Sơn phát hành được niêm phong theo quy định, trong chứa vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 02 mảnh nilon màu hồng, mảnh giấy màu trắng xanh.

Trả lại 01 xe mô tô không rõ nhãn hiệu, sơn màu đen, biển số: 25F2 - 9480, đã qua sử dụng cho ông Nguyễn Quang Q.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5s, màu đỏ, kèm theo 02 sim điện thoại di động, đã qua sử dụng cho bị cáo Lò Văn M.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Minh Quân

